

Số: 43/2021/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.**

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Xuân V, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ 04, phường H, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nghĩa vụ trả tiền: Ông Hoàng Xuân V có nghĩa vụ trả cho ông Lê Xuân Đ số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

- Về án phí: Ông Hoàng Xuân V tự nguyện nhận chịu án phí dân sự có giá ngạch của vụ án, số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Ông V chưa nộp án phí.

Ông Lê Xuân Đ tự nguyện nhận chịu án phí dân sự có giá ngạch của vụ án, số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng ông Đ hiện nay đã 71 tuổi, thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí theo quy định. Nên miễn nộp tiền

án phí dân sự có giá ngạch của vụ án, số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thanh Huyền**